

CÔNG KHAI TÀI CHÍNH SUẤT ĂN THEO BỮA HÀNG NGÀY CỦA HỌC SINH
(Theo ý 2, tiểu mục 5.3, mục 5 của công văn số 1801/SGDDĐT-TTr ngày 30/08/2023 của sở
GD&ĐT)

Sơn la ngày 20 tháng 06 năm 2025

Đơn vị thực hiện: Công ty cổ phần TM&DV Bình An - Sla

STT	Tên thực phẩm/ suất ăn	Bữa sáng		Bữa trưa		Bữa tối		Ghi chú
		(Số lượng, khối lượng/suất ăn)		(Số lượng, khối lượng/suất ăn)		(Số lượng, khối lượng/suất ăn)		
1	Gạo tẻ			164	Gram	164	Gram	
2	Mỳ tôm	1	Gói					
3	Thịt xay	20	Gram					
4	Thịt gà chiên			135	Gram			
5	Bột chiên giòn			8	Gram			
6	Su su			65	Gram			
7	Cà rốt			65	Gram			
8	Canh quả bầu			65	Gram			
9	Củ đậu trắng miệng			70	Gram			
10	Hành lá	3	Gram					
11	Cá rô chiên					120	Gram	
12	Trứng gà luộc					1	Quả	
13	Canh Bí non					110	Gram	
14	Dưa hấu trắng miệng					70	Gram	
15	Bột chiên giòn					8	Gram	
16	Bột canh	1	Gram	5	Gram	5	Gram	
17	Mỳ chính	1.7	Gram	3	Gram	3	Gram	
18	Nước mắm	0.004	Lít	0.003	Lít	0.003	Lít	
19	Muối trắng sạch	1	Gram	5	Gram	5	Gram	
20	Dầu ăn	0.005	Lít	0.025	Lít	0.025	Lít	
21	Nước rửa Bát	0.0109	Lít	0.0109	Lít	0.0109	Lít	
22	Nước lau sàn	0.0109	Lít	0.0109	Lít	0.0109	Lít	
23	Chất đốt	6	Gram	30	Gram	30	Gram	
Giá suất ăn		7,000		24,000		24,000		
Tổng số suất ăn		65		65		65		

Lưu ý: - Công khai đầy đủ định lượng của các loại lương thực, thực phẩm trong suất ăn theo thực đơn
'- Giá suất ăn đã bao gồm cả gạo đối với trường nội trú, không bao gồm gạo đối với các trường tổ chức nấu ăn cho học sinh bán trú.

NGƯỜI LẬP



Lèo Thị Phương Thảo



Đỗ Minh Thê

XÁC NHẬN CỦA LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG



Lưu Văn Khải

